

8. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)

a) Trình tự thực hiện

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc đến trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long).

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ:

Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ của thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: Công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công có trách nhiệm kiểm tra ngay tính đầy đủ của thành phần, số lượng hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, công chức, viên chức lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho cá nhân, tổ chức. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tiếp nhận lập Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi cho cá nhân, tổ chức để bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ (đảm bảo việc hướng dẫn và bổ sung thực hiện không quá một lần).

Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, công chức, viên chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tính hợp lệ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, bộ phận chuyên môn tham mưu lãnh đạo xem xét, cấp giấy xác nhận. Trường hợp không hợp lệ, trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công để chuyển đến cá nhân, tổ chức yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trường hợp nộp qua đường bưu điện: Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra ngay tính đầy đủ của hồ sơ ngay sau khi nhận được. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, công chức, viên chức lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả bưu điện đến cho người nộp hoặc gửi qua đường email (nếu có) hoặc thông báo ngày trả kết quả cho cá nhân, tổ chức biết qua điện thoại. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, công chức, viên chức tiếp nhận lập Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi qua email (nếu có) hoặc qua đường bưu điện hoặc hướng dẫn bằng điện thoại cho người nộp hồ sơ để yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Đảm bảo hướng dẫn và bổ sung thực hiện không quá một lần.

Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, công chức, viên chức tiếp nhận chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tính hợp lệ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, bộ phận chuyên môn tham mưu lãnh đạo xem xét, cấp giấy xác nhận. Trường hợp không hợp lệ, trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công để chuyển đến cá nhân, tổ chức yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

Bước 3: Cấp giấy xác nhận

- Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất; trường hợp cần thiết, tiến hành lấy mẫu, phân tích, tham vấn các tổ chức, cá nhân có liên quan và quyết định việc cấp, từ chối cấp Giấy xác nhận.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, cấp Giấy xác nhận; trường hợp tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện bảo vệ môi trường theo quy định, Sở Tài

nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ, điều kiện về bảo vệ môi trường theo yêu cầu.

- Tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các yêu cầu của văn bản thông báo và hoàn thiện, gửi lại hồ sơ đã hoàn thiện đến Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét; trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra lại các điều kiện về bảo vệ môi trường và xem xét, cấp Giấy xác nhận. Trường hợp không cấp Giấy xác nhận, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 4: Trả kết quả

Trả kết quả xác nhận trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện, cụ thể như sau:

+ Đối với trường hợp nhận trực tiếp, khi đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, người nhận phải trả lại Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Công chức, viên chức trả kết quả kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trao cho người nhận. Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu chỉnh lại cho đúng.

+ Đối với trường hợp nhận qua dịch vụ bưu chính, người nhận xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu và trả lại Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (nếu có). Người nhận kết quả kiểm tra lại kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nếu phát hiện có sai sót hoặc không đúng thì yêu cầu chỉnh lại cho đúng.

Đối với hồ sơ giải quyết xong trước thời hạn trả kết quả: Liên hệ để cá nhân, tổ chức nhận kết quả.

Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ 7 giờ đến 11 giờ và từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ các ngày nghỉ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

c) Thành phần hồ sơ

c.1) Thành phần hồ sơ

- Một (01) văn bản đề nghị cấp lại theo mẫu quy định tại Phụ lục 2b ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT;

- Một (01) báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu quy định tại Phụ lục 3a, 3b ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT;

- Báo cáo kết quả giám sát môi trường định kỳ gần nhất của cơ sở, nhưng không quá sáu (06) tháng kể đến ngày đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp lại Giấy xác nhận do hết hạn (bản chính).

c.2) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

- Thời hạn thẩm định hồ sơ và có văn bản trả lời: Hai mươi (20) ngày làm việc (không bao gồm thời gian hoàn thiện hồ sơ của tổ chức, cá nhân).

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan thực hiện

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất hoặc văn bản không chấp thuận việc đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.

h) Phí, lệ phí: không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Phụ lục 2b: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu (ban hành kèm theo Thông tư 41/2015/TT-BTNMT).

- Phụ lục 3a, 3b: Mẫu bìa, trang phụ bìa và mẫu báo cáo về điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (ban hành kèm theo Thông tư 41/2015/TT-BTNMT).

k) Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Kho lưu giữ phế liệu nhập khẩu

+ Có hệ thống thu gom nước mưa; hệ thống thu gom và biện pháp xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình lưu giữ phế liệu đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

+ Có cao độ nền đảm bảo không bị ngập lụt; mặt sàn trong khu vực lưu giữ phế liệu được thiết kế để tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; sàn bảo đảm kín khít, không rạn nứt, bằng vật liệu chống thấm, đủ độ bền chịu được tải trọng của lượng phế liệu cao nhất theo tính toán.

+ Có tường và vách ngăn bằng vật liệu không cháy. Có mái che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu vực lưu giữ phế liệu bằng vật liệu không cháy; có biện pháp hoặc thiết kế để hạn chế gió trực tiếp vào bên trong.

- Bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu

+ Có hệ thống thu gom và biện pháp xử lý nước mưa đợt đầu chảy tràn qua bãi phế liệu nhập khẩu và các loại nước thải phát sinh trong quá trình lưu giữ phế liệu đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

+ Có cao độ nền đảm bảo không bị ngập lụt; sàn bảo đảm kín khít, không rạn nứt, bằng vật liệu chống thấm, đủ độ bền chịu được tải trọng của lượng phế liệu cao nhất theo tính toán.

+ Có biện pháp giảm thiểu bụi phát sinh từ bãi lưu giữ phế liệu.

- Công nghệ, thiết bị tái chế, tái sử dụng phế liệu phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định;

- Có công nghệ, thiết bị xử lý tạp chất đi kèm phế liệu đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Trường hợp không có công nghệ, thiết bị xử lý tạp chất đi kèm thì phải chuyển giao cho đơn vị có chức năng phù hợp để xử lý;

- Ký quỹ bảo đảm phế liệu nhập khẩu theo quy định tại Nghị định 38/2015/NĐ-CP;

- Có văn bản cam kết về việc tái xuất hoặc xử lý phế liệu trong trường hợp phế liệu nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Bảo vệ môi trường 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015;

- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/6/2015;

- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/10/2018.
- Thông tư 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, có hiệu lực thi hành từ ngày 27/10/2018;
- Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14/8/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2018.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI DO HẾT HẠN GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ
ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU
LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT

ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

(1)

Số:

V/v đề nghị cấp lại do hết hạn Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu làm nguyên liệu sản xuất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Địa danh, ngày tháng năm.....

Kính gửi :(2).....

Tên Tổ chức, cá nhân đề nghị:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: Ngày cấp: Nơi cấp:

2. Địa chỉ trụ sở chính:

3. Họ và tên người đại diện có thẩm quyền của tổ chức, cá nhân:

Số điện thoại: Fax: Email:

4. Giấy xác nhận đã được cấp: Số ngày ... tháng ... năm

hết hạn ngày ... tháng ... năm

5. Chúng tôi gửi kèm theo văn bản này Hồ sơ đề nghị xem xét cấp lại do hết hạn Giấy xác nhận.

6. Hình thức và khối lượng phé liệu nhập khẩu:

a) Trực tiếp sử dụng phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

TT	Loại phé liệu nhập khẩu		Khối lượng phé liệu đề nghị được phép nhập khẩu trong thời hạn của Giấy xác nhận (tấn)
	Tên phé liệu	Mã HS	
1			
2			
...			

b) Nhận ủy thác nhập khẩu phé liệu.

TT	Loại phé liệu nhập khẩu		Khối lượng phé liệu đề nghị được phép nhập khẩu trong thời hạn của Giấy xác nhận (tấn)	Tổ chức, cá nhân ủy thác nhập khẩu phé liệu
	Tên phé liệu	Mã HS		
1				

2				
...				

7. Chúng tôi cam kết thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm, các quy định, yêu cầu về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

Đề nghị (2) xem xét, kiểm tra và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA (1)

Nơi nhận:

<Ký tên, đóng dấu>

- Như trên;

-

Ghi chú:

- (1) Tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu.
- (2) Cơ quan thẩm quyền cấp Giấy xác nhận.

**MẪU BÌA VÀ TRANG PHỤ BÌA CỦA BÁO CÁO CÁC ĐIỀU KIỆN
VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU
LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT
ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

(TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU)

**BÁO CÁO CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG NHẬP
KHẨU PHÉ LIỆU LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT**

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU (*)
(Người đại diện có thẩm quyền
ký, ghi họ tên, đóng dấu)

CƠ QUAN TƯ VẤN (nếu có) (*)
(Người đại diện có thẩm quyền
ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Tháng... năm...

Ghi chú:

(*) Chỉ thể hiện ở trang phụ bìa.

**BÁO CÁO CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT**
(Áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT

ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

**BÁO CÁO CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG NHẬP
KHẨU PHÉ LIỆU LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT**

MỤC LỤC

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân

1. Tên Tổ chức, cá nhân đề nghị:
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số:
Ngày cấp: Nơi cấp:
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sử dụng phé liệu: (cơ sở sản xuất trực tiếp sử dụng phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất).
4. Tên người liên hệ:
Chức vụ: Điện thoại: Fax: Email:
5. Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu đã được cấp số ngày... tháng... năm..., Cơ quan cấp(nếu có).

II. Mô tả tóm tắt cơ sở và các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu làm nguyên liệu sản xuất

1. Mô tả tóm tắt việc hình thành cơ sở.

2. Mô tả chi tiết loại hình sản xuất của cơ sở, công nghệ sản xuất; công nghệ tái chế, tái sử dụng phé liệu; công suất; nhu cầu nguyên liệu đầu vào (trong đó mô tả rõ nguyên liệu không phải là phé liệu và nguyên liệu là phé liệu).

3. Mô tả phé liệu nhập khẩu:

a) Đối với phé liệu trong danh mục phé liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất:

- Loại phé liệu nhập khẩu, mã HS, khối lượng phé liệu dự kiến nhập khẩu, xác định các loại chất thải và kết quả phân tích thành phần chất thải đi kèm phé liệu.

b) Trường hợp cơ sở đề nghị nhập khẩu phé liệu không thuộc danh mục phé liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài với mục đích để thử nghiệm làm nguyên liệu sản xuất thì cung cấp các thông tin sau:

- Tên phé liệu.
- Loại hình sản xuất phát sinh loại phé liệu: mô tả cụ thể loại hình sản xuất và công đoạn phát sinh loại phé liệu.
 - Kết quả phân tích thành phần, tính chất của loại phé liệu.
 - Những tạp chất, chất nguy hại có khả năng bám dính kèm với phé liệu.
 - Mô tả cụ thể mục đích nhập khẩu phé liệu để thử nghiệm làm nguyên liệu sản xuất.

- Lợi ích kinh tế-xã hội khi sử dụng loại phế liệu dự kiến nhập khẩu.

4. Mô tả các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu, sử dụng phế liệu theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015:

a) Mô tả kho lưu giữ phế liệu nhập khẩu:

- Tình trạng hoặc hình thức sở hữu kho.

- Tổng diện tích khu vực kho tập kết phế liệu.

- Hệ thống thu gom nước mưa; hệ thống thu gom và biện pháp xử lý các loại nước thải, chất thải rắn phát sinh trong quá trình lưu giữ phế liệu.

- Nền, sàn, tường, vách ngăn, mái che khu vực lưu giữ phế liệu.

- Thiết bị phòng cháy chữa cháy.

- Tình trạng tiếp giáp của khu vực kho phế liệu với khu vực xung quanh và khả năng ảnh hưởng có thể có.

- Phương pháp cách ly các yếu tố ảnh hưởng.

b) Mô tả bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu:

- Tình trạng hoặc hình thức sở hữu bãi.

- Tổng diện tích khu vực bãi tập kết phế liệu.

- Hệ thống thu gom và biện pháp xử lý nước mưa đợt đầu cháy tràn qua bãi phế liệu nhập khẩu và các loại nước thải, chất thải rắn phát sinh trong quá trình lưu giữ phế liệu.

- Nền, sàn bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu.

- Biện pháp giảm thiểu bụi phát sinh từ bãi lưu giữ phế liệu.

- Thiết bị phòng cháy chữa cháy.

- Tình trạng tiếp giáp của khu vực bãi tập kết phế liệu với khu vực xung quanh và khả năng ảnh hưởng có thể có.

- Phương pháp cách ly các yếu tố ảnh hưởng.

c) Các biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế, chuẩn bị phế liệu trước khi đưa vào dây chuyền sản xuất, tái chế. Mô tả rõ những nội dung sau:

- Các biện pháp thu gom chất thải phát sinh từ phế liệu nhập khẩu.

- Khu vực lưu giữ chất thải phát sinh.

- Phương tiện, thiết bị được sử dụng để lưu giữ chất thải (chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại).

- Phương tiện được sử dụng để vận chuyển phế liệu trong nội bộ cơ sở sản xuất.

- Các biện pháp xử lý chất thải phát sinh trong quá trình chuẩn bị, sơ chế phế liệu nhập khẩu.

d) Công trình, thiết bị xử lý chất thải trong quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu. Mô tả rõ những nội dung sau:

- Công nghệ, thiết bị được sử dụng để xử lý chất thải (công suất, hiệu quả xử lý...).

- Một số đặc tính kỹ thuật, yêu cầu đặc thù của công nghệ, thiết bị xử lý chất thải (nếu có).

- Khu vực lắp đặt hệ thống, thiết bị xử lý chất thải.

- Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình xử lý, tái chế chất thải phát sinh (khí thải, nước thải,...).

- Hệ thống quan trắc, giám sát chất lượng môi trường (nếu có).

d) Phương án ký hợp đồng thuê đơn vị có chức năng để xử lý chất thải phát sinh từ quá trình sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (kèm theo hợp đồng xử lý chất thải).

III. Phương án xử lý đối với lô hàng phế liệu nhập khẩu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường hoặc không thể tái xuất

1. Phương án công nghệ áp dụng để xử lý (hoặc thuê đơn vị có năng lực xử lý):
Nêu chi tiết phương án xử lý lô hàng phế liệu nhập khẩu vi phạm.

- Cách thức vận chuyển.

- Cách thức xử lý phù hợp với loại phế liệu nhập khẩu.

- Cách thức xử lý sản phẩm thu được sau khi xử lý.

- Cách thức xử lý khác (tiêu hủy).

2. Đơn vị thực hiện việc xử lý.

- Nêu rõ chức năng xử lý, năng lực xử lý.

- Các nội dung khác của đơn vị xử lý.

IV. Kết luận và cam kết

Chúng tôi bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong báo cáo nêu trên. Nếu có gì sai phạm chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

<Ký tên, đóng dấu>